

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – ĐỀ 2

Họ và tên:

Lớp:

Môn: Toán – Lớp 4

Bộ sách: Chân trời sáng tạo

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $3 \text{ m}^2 7 \text{ dm}^2 = \dots\dots \text{ cm}^2$ là:

- A. 370 B. 30 070 C. 30 700 D. 3 070

Câu 2. Điền đúng (Đ) hoặc sai (S) cho mỗi câu dưới đây:

- a) Hình bình hành có hai cặp cạnh đối diện song song và bằng nhau
- b) Hình chữ nhật có hai cặp cạnh đối diện song song và độ dài bốn cạnh bằng nhau
- c) Hình bình hành có hai cặp cạnh đối diện song song và độ dài bốn cạnh bằng nhau
- d) Hình thoi có hai cặp cạnh đối diện song song và độ dài bốn cạnh bằng nhau

Câu 3. Có hai xe chở gạo, trung bình mỗi xe chở được 156 bao gạo. Hỏi mỗi xe chở bao nhiêu bao gạo, biết rằng xe thứ nhất chở ít hơn xe thứ hai là 28 bao gạo?

- A. 92 bao gạo B. 170 bao gạo
C. 142 bao gạo D. 64 bao gạo

Câu 4. Điền số còn thiếu vào chỗ chấm: $\frac{3}{7} + .?. = \frac{9}{8}$

- A. $\frac{24}{56}$ B. $\frac{63}{56}$ C. $\frac{39}{56}$ D. $\frac{87}{56}$

Câu 5. Sắp xếp các số $\frac{5}{2}; \frac{21}{18}; \frac{7}{7}; \frac{12}{17}; \frac{132}{143}$ theo thứ tự từ bé đến lớn.

- A. $\frac{132}{143}; \frac{12}{17}; \frac{7}{7}; \frac{21}{18}; \frac{5}{2}$ B. $\frac{5}{2}; \frac{7}{7}; \frac{12}{17}; \frac{21}{18}; \frac{132}{143}$
C. $\frac{132}{143}; \frac{12}{17}; \frac{7}{7}; \frac{5}{2}; \frac{21}{18}$ D. $\frac{12}{17}; \frac{132}{143}; \frac{7}{7}; \frac{21}{18}; \frac{5}{2}$

Câu 6. Lớp 4A có 42 học sinh. Số học sinh nam bằng $\frac{3}{7}$ số học sinh của lớp. Số học sinh nữ của lớp 4A là:

- A. 18 học sinh B. 21 học sinh C. 24 học sinh D. 28 học sinh

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính.

a) $34\ 120 \times 56$

.....

b) $14\ 760 : 45$

.....

c) $47\ 802 + 16\ 146$

.....

d) $92\ 518 - 57\ 639$

.....

Câu 2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

a) $\frac{2}{5}$ yên = kg

b) $7\text{m}^2\ 2\ \text{cm}^2 = \dots\dots\ \text{mm}^2$

c) $80\ 090\ \text{mm}^2 = \dots\dots\ \text{dm}^2\ \dots\ \text{mm}^2$

d) $\frac{5}{6}$ giờ = giây

Câu 3. Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài 96 m, chiều rộng bằng $\frac{3}{4}$ chiều dài. Diện tích của mảnh đất hình chữ nhật là:

.....

Câu 4. Tìm hai số chẵn có tổng bằng 512, biết rằng ở giữa chúng còn có 3 số lẻ.

.....

Câu 5. Tính bằng cách thuận tiện.

a) $\frac{8}{5} + \frac{3}{6} + 2 + \frac{4}{5} + \frac{3}{2} + \frac{3}{5}$

b) $\frac{1717}{3636} \times \frac{181818}{343434}$

.....

.....

.....

.....

.....

.....